TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **613/**2021/QĐST-HNGĐ	Ba Đình, ngày 01 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 584/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Trần Quang T**, sinh năm 1991.
- Chị **Vũ Nhật A**, sinh năm 1995.

Cùng có hộ khẩu thường trú tại : Số 17 phố TP, phường ĐB, quận B, thành phố Hà Nội. Cùng nơi ở tại: 14 ngõ 131 phố HH, phường PX, quận B, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Vũ Nhật A và anh Trần Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 25/05/2018 tại Ủy ban nhân dân phường ĐB, quận B, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2018, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*: Anh Trần Quang T và chị Vũ Nhật A.

- *Về con chung:* Anh T và chị Nhật A xác nhận có 01 con chung là Trần Vũ Tuệ N, sinh ngày 25/11/2018.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị thống nhất khi ly hôn để chị Nhật A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh T cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu Tuệ N trưởng thành khỏe mạnh (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nhà ở chung*: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

- *Về công nợ*: Anh chị xác nhận không có vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xem xét.

- *Về lệ phí***:** Chị Vũ Nhật A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 067581 ngày 22/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận B;
- TAND TP. Hà Nội;
-UBND phường ĐB
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương